CTCP Cảng Đồng Nai (HSX: PDN)

FireAnt

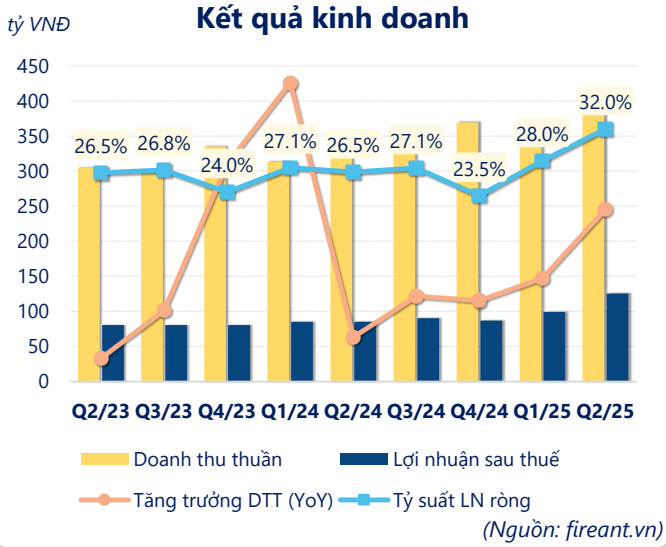
Ngày 30/06/2025	98,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	11.7%	**11.3%**	**42.9%**

ROE — Q2/25: **34.4%** | +/- YoY ▲ 0.4%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	392 tỷ VNĐ	▲ 38.0 ▲ 10.7%	▲ 70.0 ▲ 21.7%
LN gộp	147 tỷ VNĐ	▲ 5.00 ▲ 3.6%	▲ 29.0 ▲ 24.7%
LN thuần	140 tỷ VNĐ	▲ 16.0 ▲ 13.2%	▲ 33.0 ▲ 31.2%
LN sau thuế	125 tỷ VNĐ	▲ 25.9 ▲ 26.6%	▲ 39.7 ▲ 47.1%

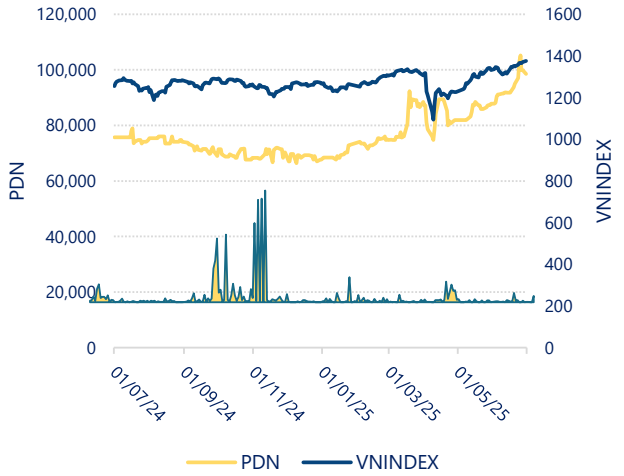
	6T 2025	YoY
DT thuần	746 tỷ VNĐ	▲ 111 ▲ 17.5%
LN gộp	289 tỷ VNĐ	▲ 46.0 ▲ 19.2%
LN thuần	264 tỷ VNĐ	▲ 52.0 ▲ 24.7%
LN sau thuế	225 tỷ VNĐ	▲ 55.0 ▲ 31.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

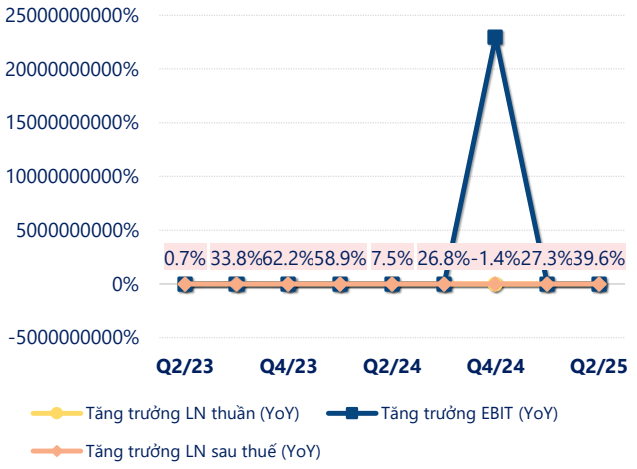


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Cảng Đồng Nai (HSX: PDN)

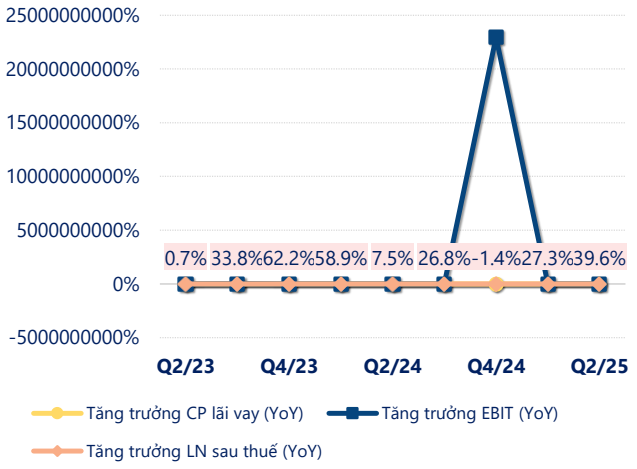
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



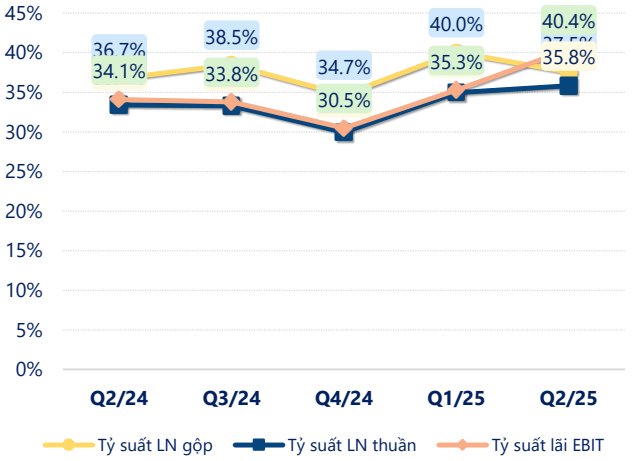
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



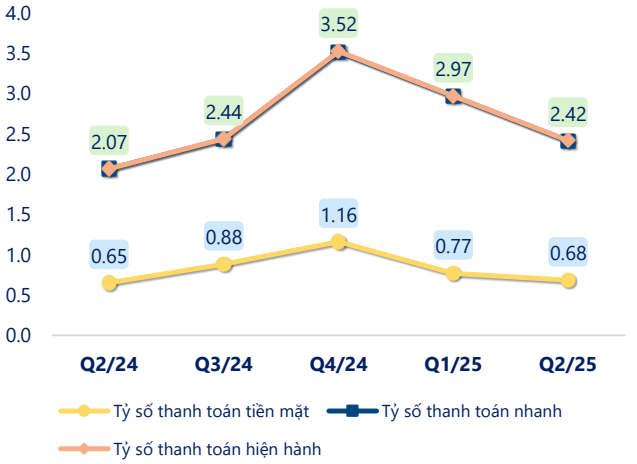
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



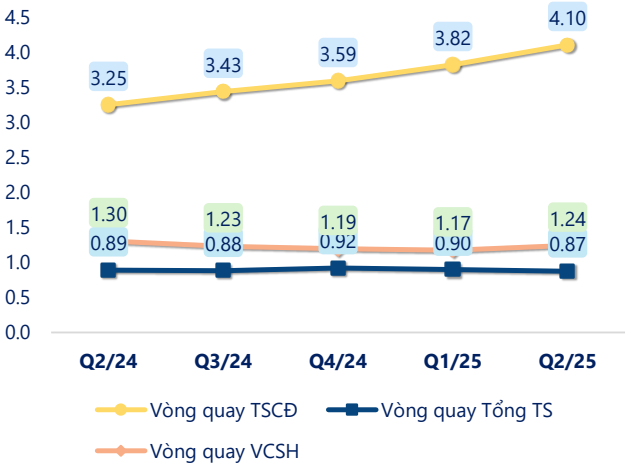
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



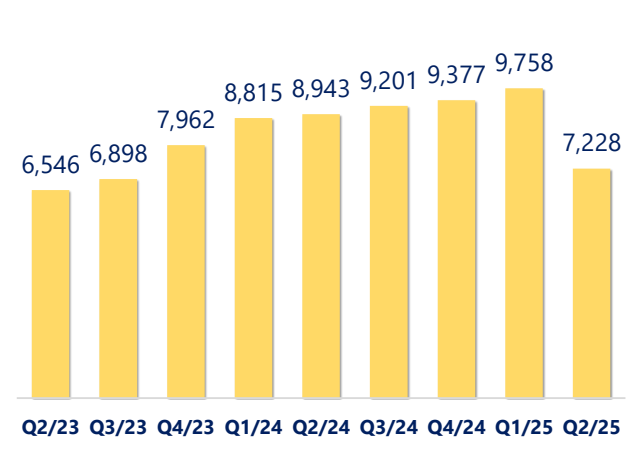
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

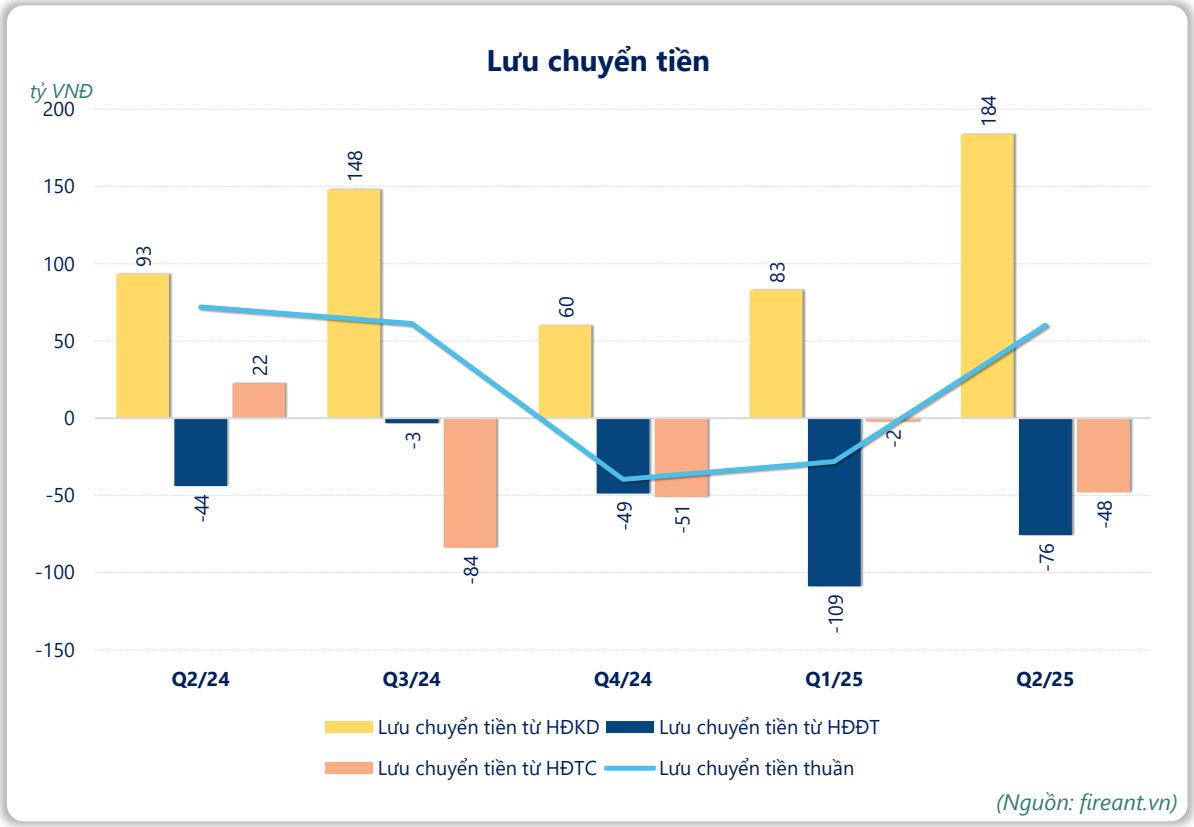


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cảng Đồng Nai (HSX: PDN)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**392**	**322**	**21.7%**	**746**	**635**	**17.5%**
Giá vốn hàng bán	245	204	20.0%	457	393	16.5%
Lợi nhuận gộp	147	118	24.7%	289	243	19.2%
Doanh thu HĐTC	14.3	10.2	39.7%	17.0	12.6	35.1%
Chi phí TC	1.72	1.96	-12.5%	2.80	3.65	-23.3%
Chi phí lãi vay	1.70	1.95	-13.0%	2.78	3.63	-23.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	3.60	3.90	-7.7%	7.55	11.3	-32.9%
Chi phí QLDN	**15.6**	**15.1**	**3.5%**	**31.4**	**28.3**	**10.9%**
LN thuần từ HĐKD	140	107	31.2%	264	212	24.7%
Lợi nhuận khác	**16.2**	**0.22**	**7278%**	**16.3**	**0.27**	**5826%**
LN trước thuế	157	108	45.1%	281	212	32.3%
Lợi nhuận sau thuế	**125**	**85.3**	**47.1%**	**225**	**170**	**31.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**125**	**85.3**	**47.1%**	**225**	**170**	**31.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)